

Số: 100/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 13 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 354/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Số G, Ô, ấp B, xã C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Huỳnh N**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

(Theo Giấy ủy quyền ngày 02/02/2026);

* Bị đơn: 1. Ông **Võ Văn T**, sinh năm 1978;

2. Bà **Phạm Thị H1**, sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ: ấp K, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Võ Văn T và bà Phạm Thị H1 có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Ngọc H số tiền là 256.277.799 đồng (Hai trăm sáu mươi sáu triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn bảy trăm chín mươi chín đồng). Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền, mức lãi suất được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí:

+ Ông Võ Văn T và bà Phạm Thị H1 tự nguyện chịu 6.407.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm lẻ bảy nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ H2 lại anh Nguyễn Ngọc H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.407.000

đồng theo biên lai số 0004763 ngày 03/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Lắm